

Số: 63/BC-BTP

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO
Đánh giá thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, các bộ, ngành, địa phương liên quan tiến hành đánh giá việc thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN

Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 28/6/2024, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 (một số nội dung từ 01/7/2025), đánh dấu bước phát triển mới trong tư duy lập pháp đối với Thủ đô Hà Nội. Luật không chỉ thay thế Luật Thủ đô năm 2012 mà còn thiết lập một khung thể chế đặc thù, vượt trội, trao quyền chủ động lớn hơn cho chính quyền Thủ đô trong quản trị, phát triển và huy động nguồn lực.

Từ kinh nghiệm các cơ chế, chính sách vượt trội trong Luật Thủ đô số 39/2024/QH15, nhiều bộ, ngành, địa phương đã nghiên cứu, kế thừa để tham mưu Chính phủ trình Quốc hội ban hành một số luật chuyên ngành, một số nghị quyết đặc thù cho các địa phương khác và đưa các cơ chế, chính sách vượt trội đó dần trở thành phổ biến, áp dụng chung như: như Luật Đầu tư công; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Đường sắt; Luật Khoa học công nghệ; Luật Đầu tư; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý sử dụng tài sản công; Nghị quyết số 188/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 193/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng....

Ngày 11/12/2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 258/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô; trong đó, đã phân quyền mạnh mẽ cho chính quyền Thành phố trong quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư,

nhà thầu, nhằm tạo cơ chế lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu linh hoạt, bảo đảm kịp thời triển khai các dự án quan trọng của Thủ đô, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính; các chính sách đặc thù về: quy hoạch, kiến trúc; thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất; cơ chế huy động vốn thực hiện dự án; biện pháp cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị... Tuy nhiên, đây mới chỉ là các cơ chế để Thủ đô thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn; chưa bảo đảm tính toàn diện, trong khi nhiều lĩnh vực khác của Thủ đô cũng cần có những cơ chế chính sách đặc thù, đột phá như: vấn đề quản trị Thành phố; tài chính, ngân sách; khoa học công nghệ; giáo dục - đào tạo; y tế, an sinh xã hội...

Đặc biệt, yêu cầu về đổi mới thể chế cho phát triển Thủ đô còn xuất phát từ các mục tiêu chiến lược, tầm nhìn phát triển mới của Thủ đô trong giai đoạn tới. Theo đó, cần xây dựng Thủ đô Hà Nội “Văn hiến – Văn minh – Hiện đại – Hạnh phúc”, là trung tâm đầu não chính trị – hành chính quốc gia; trung tâm kiến tạo phát triển, có vai trò dẫn dắt, định hình các mô hình phát triển mới, tư duy mới của quốc gia; từng bước nâng cao vai trò, vị thế của Thủ đô trong khu vực và quốc tế; trung tâm kinh tế tổng hợp có giá trị gia tăng cao, giữ vai trò hạt nhân của Vùng Thủ đô; dẫn đầu cả nước trong một số lĩnh vực then chốt về văn hóa, khoa học, giáo dục, đổi mới sáng tạo; từng bước trở thành Thủ đô kết nối toàn cầu.

Việc đánh giá tình hình thi hành Luật này trong 01 năm qua nhằm xác định những tác động tích cực của cơ chế đặc thù về xây dựng, phát triển và quản lý Thủ đô; nhận diện những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc; kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành Luật và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung quy định của Luật cho phù hợp với tình hình mới là rất cần thiết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15

Ngay sau khi Luật Thủ đô được Quốc hội thông qua, công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Luật đã được các cấp, các ngành khẩn trương thực hiện. Cụ thể: Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 762/QĐ-TTg ngày 22/8/2024 về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủ đô; các cơ quan của thành phố Hà Nội đã ban hành 08 văn bản để tổ chức triển khai, thực hiện Luật trên địa bàn¹. Các bộ,

¹ Gồm: 05 Kế hoạch, 02 Quyết định, 01 Công văn

ngành liên quan cũng đã lồng ghép kế hoạch soạn thảo văn bản quy định chi tiết, thi hành Luật trong Kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan mình (Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo...). Trong đó, các nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu là soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành; tổ chức kịp thời việc quán triệt, phổ biến pháp luật về Thủ đô và xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức thi hành Luật.

Trên cơ sở các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thi hành Luật Thủ đô, công tác tổ chức thi hành được Bộ Tư pháp, các bộ ngành và UBND thành phố Hà Nội thực hiện quyết liệt, toàn diện thông qua nhiều hình thức như: tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, tập huấn các nội dung của Luật Thủ đô; xây dựng, trình, ban hành các văn bản phạm pháp luật (VBQPPL) quy định chi tiết Luật Thủ đô; đảm bảo các điều kiện, cơ sở, vật chất, con người cho việc thi hành Luật. Công tác tổ chức thi hành Luật Thủ đô được Lãnh đạo UBND Thành phố đặc biệt quan tâm, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan chuyên môn, trong đó Sở Tư pháp đóng vai trò là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu, theo dõi, tổng hợp chung; các sở, ngành khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản quy định chi tiết, bảo đảm các điều kiện cần thiết cho việc thi hành Luật.

Nhìn chung, công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai theo dõi thi hành Luật Thủ đô đã được Bộ Tư pháp, các bộ ngành và UBND thành phố Hà Nội đặc biệt quan tâm chỉ đạo, thực hiện chủ động, kịp thời và hiệu quả. Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết được ban hành sớm, có tính bao quát, định hướng rõ ràng, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc triển khai ở các ngành, các cấp trên địa bàn Thành phố. Điều này thể hiện quyết tâm chính trị cao, tinh thần trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, bảo đảm các quy định đặc thù, vượt trội của Luật Thủ đô sớm đi vào cuộc sống, khơi thông mọi nguồn lực để xây dựng, phát triển Thủ đô theo đúng định hướng của Bộ Chính trị đã đề ra tại Nghị quyết số 15-NQ/TW.

2. Kết quả thi hành

2.1. Công tác quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết

Với sự vào cuộc đồng bộ của các cơ quan nhà nước ở Trung ương, thành phố Hà Nội và các tỉnh trong Vùng Thủ đô, việc quán triệt, phổ biến Luật Thủ đô

và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật được thực hiện kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, đa dạng về hình thức. Cụ thể:

- Ở Trung ương: Bộ Tư pháp đã cử báo cáo viên tham gia giới thiệu Luật Thủ đô tại một số hội nghị do thành phố Hà Nội tổ chức. Các cơ quan ngôn luận đã dành thời lượng hợp lý cho việc giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến Luật bằng nhiều hình thức khác nhau. Các bộ, ngành đã phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, thực hiện các chuyên mục, chương trình, đưa tin, nội dung của Luật Thủ đô bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế; đăng tải, cập nhật toàn bộ nội dung Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết Luật trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác; ban hành các văn bản hướng dẫn và triển khai kịp thời, tập trung vào các nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy, biên chế, phân quyền, phân cấp và đặc biệt là thực hiện mô hình chính quyền đô thị tại Hà Nội.

- Ở thành phố Hà Nội: Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Thành phố, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố đã nghiêm túc, khẩn trương xây dựng và ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo để tổ chức triển khai, theo dõi thi hành Luật Thủ đô theo phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương mình quản lý. Các kế hoạch xác định rõ nội dung công việc, phân công trách nhiệm cụ thể, đảm bảo việc triển khai Luật Thủ đô được thực hiện thống nhất, xuyên suốt từ cấp Thành phố đến cơ sở.

Đặc biệt, từ ngày 01/7/2025, thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương) và Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội, công tác tổ chức, theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô vẫn được triển khai bảo đảm tính liên tục, kế thừa ngay cả trong bối cảnh Thành phố triển khai sắp xếp các đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Các sở, ngành, phường, xã mới được thành lập đã chủ động tiếp nối, kế thừa triển khai các kế hoạch đã được ban hành từ các đơn vị hành chính trước khi sáp nhập, đồng thời ban hành các kế hoạch mới phù hợp với tình hình thực tiễn của địa bàn. Các Kế hoạch đã cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai thực hiện trong từng giai đoạn phù hợp với chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của đơn vị, địa phương như: tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật Thủ đô; xây dựng kế hoạch tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ,

công chức; thực hiện công tác theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật định kỳ... Điều này cho thấy sự chủ động, bài bản trong công tác tổ chức thực hiện, tạo tiền đề quan trọng để các chính sách của Luật sớm đi vào cuộc sống.

Ngay sau khi Luật Thủ đô 2024 ban hành, Bộ Tư pháp, các bộ, ngành và UBND Thành phố đã ban hành các Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành² và tổ chức Hội nghị triển khai thi hành Luật Thủ đô năm 2024 trực tiếp kết hợp với trực tuyến hơn 600 điểm cầu cho hơn 30.000 đại biểu là lãnh đạo Thành phố, các bộ công chức chủ chốt các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị Thành phố và các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn, đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp Thành phố, cấp huyện và đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật. Hội đồng phối hợp PBGDPL Thành phố xây dựng phóng sự tài liệu “Luật Thủ đô - Khơi thông nguồn lực phát triển Thủ đô” để tuyên truyền trên truyền hình và các nền tảng mạng xã hội; in ấn và phát hành 40.000 cuốn tài liệu tuyên truyền Luật Thủ đô.

Các bộ, ngành và thành phố Hà Nội tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền và tập huấn Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô trên địa bàn. Các hình thức tuyên truyền được thực hiện đa dạng đổi mới, kết hợp hiệu quả giữa truyền thống và hiện đại như: tuyên truyền, tập huấn trực tiếp; sử dụng hệ thống loa truyền thanh tại cấp cơ sở, các địa phương, các buổi họp tổ dân phố đến việc đăng tải thông tin trên Cổng thông tin điện tử, các ứng dụng mạng xã hội (Zalo, Facebook), tạo mã QR Code để truy cập tài liệu, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, phát hành tờ gấp, băng rôn để đưa thông tin đến người dân³. Trong quý

² Kế hoạch về 254/KH-UBND ngày 22/8/2024 về tuyên truyền, phổ biến và tập huấn Luật Thủ đô; Kế hoạch số 398/KH-UBND ngày 31/12/2024 tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 07/01/2025 tập huấn Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô trên địa bàn thành phố Hà Nội

³ Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL Thành phố đẩy mạnh tuyên truyền qua xây dựng chuyên mục riêng trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng, tuyên truyền tài liệu giới thiệu Luật Thủ đô do Bộ Tư pháp và Hội đồng phối hợp PBGDPL Thành phố phát hành; phối hợp với các đơn vị truyền thông dự thảo văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô, thường xuyên cử báo cáo viên pháp luật của Sở tham gia tuyên truyền Luật Thủ đô cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố; phối hợp các đơn vị xây dựng tài liệu tuyên truyền, tập huấn Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô đã được ban hành; phối hợp cơ quan truyền thông, báo chí cung cấp thông tin, tọa đàm về Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Sở Thông tin và truyền thông nay thuộc Sở Văn hoá và Thể thao phối hợp cơ quan báo đài Trung ương và Thành phố thường xuyên đưa tin, bài và sử dụng nhiều nền tảng số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh ở cơ sở tuyên truyền Luật Thủ đô.

+ Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, cơ quan Báo đài Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã đã đẩy mạnh viết tin, bài tuyên truyền Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của đơn vị, trên kênh truyền hình, truyền thanh, trên báo giấy, báo điện tử, trên mạng internet, mạng xã hội, trên app iHanoi, trên hệ thống truyền thanh ở cơ sở và các hình thức khác. Toàn Thành phố đã đăng tải **8.831** tin, bài viết; phát hành **56.099** lần phát thanh ở cơ sở. Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố phối hợp Sở Tư pháp triển khai tuyên truyền

I năm 2025, các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố đã tổ chức khoảng **166** hội nghị tập huấn, thu hút hơn **65.639** người tham dự, các đơn vị tích cực⁴.

UBND các quận, huyện, thị xã (trước khi tổ chức mô hình chính quyền địa phương hai cấp): có 30/30 đơn vị tổ chức hội nghị tập huấn Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô; tổ chức **179** hội nghị tập huấn với **20.680** người tham dự⁵.

- Thực hiện việc tổ chức thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp kể từ ngày 01/7/2025, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục đẩy mạnh việc quán triệt, phổ biến tuyên truyền các quy định của Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành trong điều kiện mô hình tổ chức bộ máy mới⁶.

Thông qua việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, cán bộ, công chức thực thi công vụ, người dân và tổ chức trên địa bàn Thủ đô đã nắm được các quy định của Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết Luật, nhất là các cơ chế chính sách đặc thù, vượt trội được quy định trong Luật, từ đó tăng cường nhận thức, ý thức pháp luật, phát huy được các nguồn lực cho sự phát triển của Thủ đô.

2.2. Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

Trong thời gian qua, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan, đặc biệt là thành phố Hà Nội đã tích cực, chủ động, chỉ đạo quyết liệt việc soạn thảo các VBQPPL quy định chi tiết thi hành Luật để trình cấp có thẩm quyền ban hành. Các văn bản được ban hành bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình soạn thảo;

Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô trên ứng dụng iHanoi - nơi có hơn 5 triệu tài khoản người dùng - với mục tiêu đưa pháp luật hướng về cơ sở, để pháp luật thực sự đi sâu vào đời sống Nhân dân.

Cấp huyện đã tổ chức **179** hội nghị tập huấn Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô với **20.680** người tham dự.

⁴Thành Đoàn Hà Nội (tổ chức 71 hội nghị thu hút 50.000 người tham dự), Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam Thành phố Hà Nội (44 hội nghị với 9.096 người tham dự); Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố (30 hội nghị với 3.600 người tham dự); Đoàn Luật sư Thành phố (5 hội nghị thu hút 1.000 người tham dự); Bộ Tư lệnh Thủ đô (3 hội nghị thu hút 586 người tham dự); Sở Khoa học và Công nghệ (3 hội nghị thu hút 120 người tham dự)...

⁵Quận Bắc Từ Liêm (70 hội nghị với 4.185 người tham dự); quận Ba Đình (12 hội nghị với 1.200 người tham dự); quận Hoàn Kiếm (12 hội nghị với 14.52 người tham dự); huyện Chương Mỹ (11 hội nghị với 2.145 người tham dự); huyện Thường Tín (11 hội nghị với 1.365 người tham dự).

⁶UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 30/7/2024 về tuyên truyền, phổ biến và tập huấn Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành trên địa bàn thành phố Hà Nội khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp từ ngày 01/7/2025. Các Sở, ban, ngành, đơn vị và UBND các xã, phường trên địa bàn Thành phố đã ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến và tập huấn Luật Thủ đô và các văn bản triển khai thi hành trên địa bàn thành phố Hà Nội khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

kịp thời được kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Theo quy định của Luật Thủ đô, có 51 nội dung được giao các cấp có thẩm quyền quy định chi tiết, trong đó 06 nội dung do Chính phủ quy định; 01 nội dung do các bộ, ngành quy định chi tiết trình tự, thủ tục lập, lấy ý kiến, quyết định đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, phương thức và giá cho thuê tài sản công quản lý, khai thác tài sản công thuộc phạm vi quản lý; 32 nội dung giao HĐND Thành phố; 11 nội dung giao UBND Thành phố quy định và 01 nội dung giao HĐND quận, thị xã quy định. Đến nay, các cơ quan đều đã ban hành các văn bản để quy định chi tiết các nội dung được giao, cụ thể như sau:

2.2.1. Các nội dung do Chính phủ, các bộ ngành quy định chi tiết

Chính phủ đã ban hành 3 Nghị định:

- Nghị định số 169/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động của Ủy ban nhân dân phường của thành phố Hà Nội (đã hết hiệu lực do Điều 13 của Luật Thủ đô bị bãi bỏ);

- Nghị định số 202/2025/NĐ-CP ngày 11/7/2025 quy định chi tiết về điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 3 Điều 22 Luật Thủ đô);

- Nghị định số 271/2025/NĐ-CP ngày 15/10/2025 quy định về thành lập, tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ trên địa bàn thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 4 Điều 23 Luật Thủ đô).

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông tư số 25/2024/TT-BKHĐT ngày 31/12/2024 để quy định chi tiết khoản khoản 2 Điều 24, khoản 6 Điều 41 của Luật Thủ đô.

- Dừng ban hành 02 Nghị định để quy định: (1) về phương thức đối tác công tư đối với các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao trên địa bàn Thành phố (khoản 1 Điều 39) và (2) Thực hiện hợp đồng xây dựng - chuyển giao (Điều 40), do Điều 39, Điều 40 đã bị bãi bỏ theo Luật số 57/2024/QH15. Nghị định quy định về quản lý, khai thác không gian ngầm (thực hiện khoản 2 Điều 19) đang trình Chính phủ ban hành.

2.2.2. Các nội dung do HĐND, UBND thành phố Hà Nội quy định chi tiết

Thành phố Hà Nội đã ban hành 66 văn bản triển khai Luật Thủ đô, cụ thể: 56 nghị quyết quy phạm pháp luật, 06 nghị quyết cá biệt của HĐND Thành phố, 03 quyết định quy phạm và 01 quyết định cá biệt của UBND Thành phố. Trong số văn bản đã được ban hành có nhiều nghị quyết, quyết định quan trọng, có tác động sâu rộng đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của Thủ đô, như các quy định về công tác quản lý, phát triển đội ngũ công chức, viên chức; khai thác, quản lý các nguồn lực về đầu tư, quản lý tài sản công, đất đai, môi trường, các công trình văn hoá... (*Đề nghị xem Phụ lục I ban hành kèm theo Báo cáo này*), đặc biệt là các quy định về phát triển khoa học công nghệ. Hiện nay, các sở, ngành Thành phố tiếp tục nỗ lực nghiên cứu, xây dựng 38 văn bản để trình ban hành theo Kế hoạch để thực hiện các quyền được Luật giao.

- Về tính kịp thời, đầy đủ: Công tác xây dựng văn bản quy định chi tiết được triển khai ngay sau khi Luật Thủ đô được ban hành, bảo đảm nhiều chính sách quan trọng có hiệu lực đồng thời với hiệu lực của Luật từ ngày 01/01/2025. Các văn bản được ban hành đã bám sát 14 nhóm chính sách lớn, 49 chính sách cụ thể trong 24 điều, khoản mà Luật giao cho HĐND và UBND Thành phố quy định chi tiết, thể hiện sự bao quát, toàn diện các lĩnh vực then chốt như tổ chức bộ máy, cán bộ công chức; tài chính - ngân sách; quy hoạch, đô thị, xây dựng, giao thông; an ninh trật tự, an toàn xã hội; khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; văn hóa, giáo dục, y tế và an sinh xã hội...

- Về tính thống nhất, đồng bộ, khả thi: Quá trình soạn thảo, xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết được thực hiện theo đúng quy trình của Luật Ban hành VBQPPL và có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan. Các dự thảo văn bản đều được tổ chức lấy ý kiến rộng rãi đối tượng chịu sự tác động, của các cơ quan, tổ chức, chuyên gia và Nhân dân; được Sở Tư pháp thẩm định kỹ lưỡng về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ với các cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Luật Thủ đô, trong đó nhiều dự thảo văn bản được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tổ chức phản biện xã hội, đảm bảo các chính sách khi ban hành vừa tuân thủ quy định pháp luật, vừa có tính khả thi cao, phù hợp với thực tiễn của Thủ đô.

2.3. Tình hình thực hiện các quy định trong Luật

2.3.1. Lĩnh vực quy hoạch, phát triển đô thị và liên kết vùng

Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 đã tạo cơ sở pháp lý để Hà Nội tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch theo cách tiếp cận tích hợp, đa ngành, gắn với liên kết vùng và phát triển bền vững. Trong giai đoạn đầu triển khai, Thành phố đã tập trung rà soát, điều chỉnh các quy hoạch liên quan, đặc biệt là Quy hoạch chung Thủ đô, quy hoạch phân khu và định hướng phát triển không gian ngầm, giao thông công cộng, đô thị theo mô hình TOD.

Những kết quả ban đầu cho thấy tư duy quy hoạch đã có sự chuyển biến theo hướng dài hạn và hiện đại hơn. Tuy nhiên, việc triển khai quy hoạch liên kết vùng vẫn gặp khó khăn do sự khác biệt về lợi ích, nguồn lực và thiếu cơ chế phối hợp giữa Hà Nội và các địa phương lân cận. Bên cạnh đó, công tác tổ chức thực hiện quy hoạch, nhất là trong giải phóng mặt bằng, huy động nguồn lực và kiểm soát phát triển đô thị, vẫn là thách thức lớn cần tiếp tục tháo gỡ.

2.3.2. Lĩnh vực đầu tư, tài chính - ngân sách và huy động nguồn lực

Nhóm chính sách về đầu tư, tài chính - ngân sách và huy động nguồn lực giữ vai trò then chốt, mang tính đòn bẩy thể chế, quyết định khả năng hiện thực hóa các mục tiêu phát triển Thủ đô nhanh, bền vững và có sức lan tỏa vùng. Không chỉ dừng lại ở việc bổ sung ưu đãi tài chính đơn thuần, Luật Thủ đô năm 2024 đã thiết kế một không gian pháp lý linh hoạt hơn, cho phép Hà Nội chủ động hơn trong phân bổ nguồn lực, lựa chọn dự án, hình thức đầu tư và cơ chế huy động vốn. Việc trao thêm thẩm quyền cho HĐND và UBND Thành phố trong quyết định các vấn đề về đầu tư, tài chính công, ngân sách địa phương.

Trong năm 2025, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Hà Nội vượt xa dự toán và tăng mạnh so với giai đoạn 2021 - 2024. Quy mô thu ngân sách tăng không chỉ phản ánh phục hồi và tăng trưởng kinh tế, mà còn cho thấy hiệu quả bước đầu của cơ chế tài chính đặc thù cho phép Thành phố chủ động hơn trong quản lý, khai thác nguồn thu và phân bổ ngân sách. Luật Thủ đô năm 2024 đã tạo cơ sở pháp lý để Hà Nội chủ động ưu tiên nguồn lực cho các dự án hạ tầng chiến lược, linh hoạt hơn trong điều hành ngân sách, phân bổ chi đầu tư phát triển và gắn trách nhiệm quyết định với trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương. Thực tiễn giai đoạn 2025 - 2026 cho thấy tỷ trọng chi đầu tư phát triển trong tổng chi ngân sách địa phương tiếp tục được duy trì ở mức cao, tập trung vào các lĩnh vực then chốt như giao thông, đô thị, chuyển đổi số và hạ tầng xã hội.

Một điểm nhấn quan trọng trong thực thi Luật Thủ đô là khả năng huy động nguồn lực ngoài ngân sách, đặc biệt là vốn đầu tư tư nhân và vốn đầu tư trực tiếp

nước ngoài (FDI). Năm 2025, Hà Nội thu hút vốn FDI, mức cao nhất trong nhiều năm, phản ánh sự cải thiện rõ rệt của môi trường đầu tư - kinh doanh. Các cơ chế đặc thù về đầu tư của Luật Thủ đô, kết hợp với cải cách thủ tục hành chính và phân cấp mạnh hơn cho Thành phố, đã góp phần rút ngắn thời gian chuẩn bị và phê duyệt dự án; tăng tính ổn định và dự báo của chính sách và nâng cao niềm tin của nhà đầu tư trong và ngoài nước.

2.3.3. Lĩnh vực tổ chức chính quyền đô thị và phân cấp, phân quyền

Nhóm chính sách về tổ chức chính quyền đô thị và phân quyền, phân cấp giữ vai trò trụ cột trong Luật Thủ đô năm 2024, đây là nhóm chính sách trực tiếp quyết định năng lực quản trị, hiệu quả tổ chức thực thi pháp luật và khả năng hiện thực hóa các cơ chế đặc thù. Nếu các chính sách về đầu tư, tài chính - ngân sách được coi là “*nguồn lực vật chất*”, thì tổ chức chính quyền đô thị và việc trao quyền mạnh mẽ cho chính quyền Thành phố chính là nguồn lực thể chế, là đòn bẩy đưa các ưu đãi, cơ chế đặc thù đi vào thực tiễn. So với Luật Thủ đô năm 2012, Luật Thủ đô năm 2024 thể hiện bước tiến quan trọng trong tư duy lập pháp khi không chỉ thừa nhận mô hình chính quyền đô thị tại Hà Nội mà còn luật hóa rõ hơn thẩm quyền, trách nhiệm và không gian quyết định của chính quyền Thủ đô, phù hợp với yêu cầu quản trị đô thị hiện đại và phát triển nhanh.

Luật Thủ đô năm 2024 đã tạo cơ sở pháp lý để mở rộng phân quyền, phân cấp một cách thực chất, thực hiện đúng chủ trương “*địa phương quyết, địa phương chịu trách nhiệm*”. Trong giai đoạn đầu triển khai, Thành phố đã chủ động ban hành các quyết định, nghị quyết phân cấp rõ ràng hơn trong các lĩnh vực đầu tư, quản lý đất đai, quy hoạch, xây dựng và tài chính - ngân sách. Trong giai đoạn 2025 - 2026, việc triển khai Luật Thủ đô đã góp phần củng cố mô hình chính quyền đô thị tại Hà Nội theo hướng tinh gọn bộ máy, phân định rõ hơn chức năng giữa các cấp chính quyền. Thành phố đã rà soát, điều chỉnh quy chế làm việc, quy trình phối hợp giữa các sở, ngành và chính quyền quận, huyện, thị xã, nhằm bảo đảm việc thực hiện thẩm quyền được giao theo Luật diễn ra thông suốt, không chồng chéo, trùng lặp.

Thực tiễn cho thấy, ở nhiều lĩnh vực quản lý đô thị như cấp phép xây dựng, quản lý trật tự đô thị, cung ứng dịch vụ công, chính quyền cấp quận, phường đã chủ động hơn trong giải quyết công việc, giảm bớt sự phụ thuộc vào cấp thành phố. Điều này góp phần rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính, nâng cao tính kịp thời và hiệu quả quản lý nhà nước tại cơ sở.

2.3.4. Lĩnh vực nhân lực, văn hóa - xã hội và quản trị đô thị

Luật Thủ đô năm 2024 nhấn mạnh vai trò của nguồn nhân lực chất lượng cao và các giá trị văn hóa - xã hội trong phát triển bền vững Thủ đô. Trên thực tế, Thành phố đã nghiên cứu, đề xuất các chính sách cải thiện chế độ đãi ngộ, thu nhập và môi trường làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời xây dựng cơ chế thu hút chuyên gia, nhà khoa học, nhân tài trong và ngoài nước.

Bên cạnh đó, các chính sách bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, di sản được lồng ghép với phát triển du lịch, kinh tế sáng tạo, góp phần giữ gìn bản sắc Thủ đô trong quá trình đô thị hóa nhanh. Tuy nhiên, hiệu quả của các chính sách này cần thêm thời gian để kiểm chứng, đặc biệt là trong việc cân bằng giữa bảo tồn và phát triển, giữa yêu cầu quản lý chặt chẽ và tạo không gian sáng tạo.

Điều 21 về phát triển văn hóa, thể thao, du lịch quy định về phát triển văn hóa, xây dựng con người Hà Nội thanh lịch, văn minh, đã tạo cơ sở pháp lý và cơ chế phù hợp để thành phố Hà Nội từng bước triển khai các bộ tiêu chí, mô hình và giải pháp về xây dựng môi trường văn hóa, nếp sống văn minh, qua đó bước đầu phát huy hiệu quả trong thực tiễn. Việc áp dụng "*Bộ tiêu chí về môi trường văn hóa trong lễ hội truyền thống*" (theo Quyết định 2068/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đã được Thành phố cụ thể hóa và triển khai mạnh mẽ nhờ nguồn lực được ưu tiên theo Luật Thủ đô; hiện tượng mê tín dị đoan, biến tướng tại các lễ hội lớn đầu năm 2025 đã giảm rõ rệt. Các mô hình "*Cưới văn minh, tiết kiệm*", "*Tang văn minh*" theo tinh thần Chỉ thị 11-CT/TU đã được nâng lên thành các quy ước cộng đồng có tính ràng buộc cao hơn tại các khu dân cư. Công tác quản lý lễ hội đầu năm 2025 diễn ra trật tự, văn minh, không xảy ra các điểm nóng trong dư luận và thực tiễn. Nhờ cơ chế phân cấp quản lý mạnh mẽ của Luật Thủ đô, thành phố Hà Nội đã chủ động hơn trong việc bố trí ngân sách bảo tồn, phát huy giá trị di tích. Tỷ lệ đăng ký các danh hiệu văn hóa đạt mức cao (trên 95% hộ gia đình đăng ký Gia đình văn hóa), khẳng định sự đồng thuận của Nhân dân với các chính sách mới. Quy trình bình xét được công khai, minh bạch hơn nhờ ứng dụng chuyển đổi số và cơ chế đặc thù về quản lý dữ liệu dân cư của Thủ đô.

Luật Thủ đô năm 2024 đã tạo hành lang pháp lý quan trọng để thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại Thủ đô thông qua các cơ chế ưu tiên, chính sách đặc thù về đầu tư, xã hội hóa, khai thác giá trị văn hóa và sáng tạo. Việc tổ chức thi hành Luật góp phần nâng cao nhận thức của chính quyền địa phương và

các chủ thể liên quan trong phát triển văn hóa, xã hội và quảng bá hình ảnh Thủ đô. Bên cạnh đó, Luật Thủ đô đã tạo khuôn khổ pháp lý để lồng ghép các mục tiêu phát triển trong lĩnh vực này theo định hướng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vào các chương trình, đề án phát triển văn hóa, công nghiệp văn hóa của Thủ đô, góp phần nâng cao nhận thức của các cơ quan quản lý, các tổ chức, cá nhân về vị trí, vai trò của văn hóa trong chiến lược phát triển Thủ đô Hà Nội.

Luật Thủ đô năm 2024 xác định thể dục, thể thao là dịch vụ xã hội thiết yếu; đồng thời quy định các cơ chế về ngân sách, huy động nguồn lực, đầu tư theo phương thức đối tác công tư và ưu đãi đầu tư đối với lĩnh vực thể thao. Các quy định tại Luật là căn cứ pháp lý để Thành phố Hà Nội ban hành, tổ chức thực hiện các chính sách trong lĩnh vực thể dục, thể thao theo thẩm quyền, bảo đảm sự thống nhất của hệ thống pháp luật. Trên cơ sở các quy định nêu trên, công tác quản lý nhà nước về thể dục, thể thao tiếp tục được triển khai hiệu quả; việc phát triển thể dục, thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao được thực hiện theo định hướng, kế hoạch; từng bước huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư cơ sở vật chất; công tác đào tạo, huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên được quan tâm. Các quy định của Luật Thủ đô đã bước đầu phát huy hiệu quả trong thực tiễn quản lý và tổ chức hoạt động thể dục, thể thao.

2.3.5. Lĩnh vực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Luật Thủ đô năm 2024 lần đầu tiên dành một nhóm chính sách riêng cho phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, với mục tiêu xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo của cả nước. Trong giai đoạn đầu triển khai, Thành phố đã tích cực chuẩn bị các đề án, nghị quyết chuyên đề nhằm hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu, sản giao dịch công nghệ và cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 271/2025/NĐ-CP; đã tạo cơ chế, hành lang pháp lý để các cơ sở giáo dục đại học công lập, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, tổ chức khoa học và công nghệ công lập khác trên địa bàn Thủ đô thực hiện việc thành lập, tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc quyền sở hữu trí tuệ của mình. Bên cạnh đó, Nghị định đã quy định việc viên chức làm việc tại cơ sở công lập tham gia góp vốn, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp do cơ sở công lập thành lập hoặc tham gia thành lập khi được sự đồng ý của người đứng đầu cơ sở

công lập đó; quy định này nhằm khuyến khích, thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ từ khu vực nghiên cứu, đào tạo công lập để hình thành, phát triển các doanh nghiệp với hàm lượng công nghệ chuyên sâu, công nghệ lõi, thu hút sự tham gia của các nguồn lực từ khu vực tư nhân; góp phần hình thành và phát triển đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đóng góp tích cực vào đổi mới mô hình tăng trưởng, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

2.3.6. Lĩnh vực bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự

Lực lượng Quân đội đóng quân trên địa bàn thành phố Hà Nội thường xuyên phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an và các lực lượng khác nắm chắc tình hình địa bàn, bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của Đất nước, của Thủ đô và các đoàn khách quốc tế đến thăm Việt Nam. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng của UBND thành phố Hà Nội trong việc lập Quy hoạch sử dụng đất quốc phòng thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050; lập Bản đồ xác định các khu quân sự và địa hình ưu tiên cho nhiệm vụ quốc phòng để tích hợp vào quy hoạch thành phố Hà Nội kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai thí điểm việc phân cấp, phân quyền trong thực hiện kết hợp quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội.

Bộ, ngành Công an chủ động triển khai các mặt công tác, nắm tình hình tại các địa bàn được phân công để phát hiện, đánh giá, phân tích các vấn đề liên quan đến an ninh chính trị nội bộ; an ninh kinh tế; phòng, chống tội phạm về kinh tế, môi trường; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; giao thông...

Đặc biệt trong năm 2024 - 2025 đã phát hiện, đấu tranh triệt phá nhiều vụ án lớn về kinh tế, tham nhũng xảy ra trên địa bàn Thủ đô theo tinh thần không có vùng cấm, không có ngoại lệ (*nổi bật là các vụ án Công ty FE Credit; Bamboo Capital; vụ án nhận hối lộ tại Pjico; vi phạm quy định về đấu thầu tại Ban Quản lý dự án thành phố Hà Nội; nhận hối lộ ở Bộ Y tế, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Việt Đức 2; lừa đảo dự án tiền số Antex; Mr. Pips lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua sàn đầu tư chứng khoán; bình chữa cháy giả; sữa giả..*), qua đó đã thu hồi, phong tỏa tiền, tài sản trị giá hàng nghìn tỷ đồng.

2.4. Việc bảo đảm các điều kiện thi hành Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn

Công tác đảm bảo các điều kiện thi hành Luật Thủ đô đã được các bộ, ngành

và thành phố Hà Nội quan tâm, bố trí để đảm bảo việc tổ chức triển khai thi hành Luật kịp thời, hiệu quả, cụ thể:

2.4.1. Về tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực

Các sở, ngành, địa phương tại thành phố Hà Nội đã rà soát, phân công, bố trí cán bộ, công chức làm đầu mối triển khai các nhiệm vụ tổ chức thi hành, theo dõi thi hành Luật Thủ đô. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy đội ngũ này đặc biệt tại cấp cơ sở phần lớn là kiêm nhiệm, do khối lượng công việc lớn, trong khi yêu cầu chuyên môn cao nên còn những khó khăn nhất định trong thực tiễn triển khai.

Kinh phí cho công tác tổ chức triển khai thi hành Luật Thủ đô được các bộ, ngành và Thành phố quan tâm bố trí kịp thời, đảm bảo cho việc tổ chức triển khai thi hành Luật hiệu quả, đúng trọng tâm. Nguồn kinh phí được các cơ quan, đơn vị bố trí độc lập hoặc lồng ghép vào dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị. Các đơn vị đã tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tuyên truyền và quản lý để phục vụ các nhiệm vụ công tác, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; làm cơ sở tiền đề cho các chính sách quy định từ Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết Luật được đi vào cuộc sống.

2.4.2. Việc kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành Luật Thủ đô

Công tác kiểm tra, điều tra khảo sát việc thi hành Luật cơ bản được các cấp, các ngành triển khai nhằm kịp thời nắm bắt tình hình thực tiễn, đánh giá tác động của chính sách, tình hình thi hành Luật. Hình thức thực hiện đa dạng thông qua việc lồng ghép vào chương trình công tác thường xuyên, công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và kiểm tra công vụ định kỳ (một số đơn vị như: Sở Xây dựng, Thanh tra Thành phố đã ban hành kế hoạch kiểm tra công vụ, trong đó có nội dung kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến Luật Thủ đô). Ở cấp cơ sở, UBND các xã, phường đã chủ động chỉ đạo các lực lượng chức năng thường xuyên kiểm tra các lĩnh vực trọng điểm như đất đai, trật tự xây dựng, phòng cháy chữa cháy, an toàn thực phẩm, môi trường qua đó đánh giá được tình hình áp dụng, sự tác động các quy định của Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết trên địa bàn (ví dụ những tác động và hiệu quả áp dụng của việc tăng mức xử phạt vi phạm hành chính đối với các lĩnh vực và áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện nước theo quy định của Luật Thủ đô và nghị quyết của HĐND Thành phố). Bên cạnh đó, các hoạt động khảo sát, điều tra xã hội học cũng được triển

khai để thu thập ý kiến, đánh giá của người dân⁷.

Với vai trò là cơ quan được giao chủ trì triển khai một số nội dung theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô, Sở Tư pháp Hà Nội đã có văn bản yêu cầu các sở ngành, UBND các xã, phường trên địa bàn Thành phố thường xuyên cập nhật, báo cáo công tác tổ chức triển khai thi hành Luật, đồng thời tổ chức các hội nghị chuyên đề nhằm khảo sát, đánh giá kết quả đã làm được, khó khăn vướng mắc, bất cập trong việc thi hành (từ quy định của pháp luật, tổ chức thi hành) xây dựng báo cáo UBND, HĐND Thành phố kiến nghị Chính phủ, Quốc hội sửa đổi bổ sung các quy định của Luật Thủ đô hoặc ban hành quy định sửa đổi bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố.

2.4.3. Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân

Về cơ bản ý thức tuân thủ pháp luật của đa số tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố đã có chuyển biến tích cực. Thông qua các kênh tuyên truyền phổ biến và áp dụng các quy định của Luật Thủ đô được người dân, tổ chức trên địa bàn Thành phố đồng thuận, hưởng ứng, chấp hành và tuân thủ các quy định về quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, xây dựng nếp sống văn minh. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm vẫn còn xảy ra ở một bộ phận tổ chức, cá nhân, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực: trật tự đô thị, trật tự xây dựng, quản lý đất đai và bảo vệ môi trường⁸. Các vụ việc vi phạm được phát hiện đã được các cơ quan chức năng lập hồ sơ và xử lý theo quy định.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả tích cực, quá trình triển khai thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết vẫn còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc, hạn chế sau:

3.1. Khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện

- Luật Thủ đô năm 2024 là một đạo luật quan trọng có ý nghĩa rất lớn đối với sự phát triển của Thủ đô. Mặc dù công tác quán triệt, tuyên truyền Luật đã

⁷ Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức khảo sát tại **13 trường** về chương trình tích hợp và **22 cơ sở giáo dục** chất lượng cao để đánh giá hiệu quả mô hình này theo quy định của Luật Thủ đô.

⁸ Toàn thành phố đã xử phạt: 1003 quyết định XPVPHC lĩnh vực an toàn thực phẩm (thực hiện Nghị quyết 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội), 877 quyết định XPVPHC trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (thực hiện Nghị quyết 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/04/2025 quy định mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội); 1015 quyết định XPVPHC trong lĩnh vực đất đai (Nghị quyết 09/2025/NQ-HĐND ngày 29/04/2025 quy định mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn Thành phố Hà Nội).

được đẩy mạnh, tuy nhiên vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của Luật Thủ đô, chưa nắm vững các quy định mới, đặc thù của Luật và tận dụng được những ưu thế của Luật Thủ đô để cụ thể hoá thành văn bản tổ chức thi hành Luật, phục vụ phát triển Thủ đô; chưa thật sự quan tâm, tập trung chỉ đạo, tập trung nguồn lực, trí tuệ để triển khai xây dựng văn bản thi hành Luật Thủ đô.

- Một số công chức, viên chức tham gia xây dựng văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô còn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, tư duy còn chưa đổi mới, chưa thay đổi về cách tiếp cận, xử lý các vấn đề đặt ra của thực tiễn; có những nội dung còn chưa nghiên cứu thấu đáo, chưa bắt kịp thực tiễn, dẫn đến việc tham mưu văn bản còn chưa bảo đảm chất lượng, tính khả thi; có những nội dung quy định chi tiết Thành phố đã ban hành nhưng trong tổ chức thực hiện còn xuất hiện tâm lý chần chừ, e ngại.

- Trong một số trường hợp, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong xây dựng pháp luật chưa chặt chẽ, đồng bộ, trách nhiệm; việc huy động sự tham gia của các chuyên gia trong và ngoài nước, doanh nghiệp, tổ chức vào xây dựng văn bản, tổ chức thi hành Luật còn hạn chế.

- Tốc độ đô thị hóa nhanh, gia tăng dân số cơ học gây áp lực lớn lên hệ thống hạ tầng và công tác quản lý nhà nước, khiến việc thực thi pháp luật nói chung và Luật Thủ đô nói riêng gặp nhiều thách thức.

- Việc triển khai thi hành Luật Thủ đô trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ ngày 01/7/2025 còn gặp những khó khăn nhất định, nhất là việc bố trí nguồn nhân lực thường xuyên, chuyên sâu cho công tác tổ chức, theo dõi thi hành Luật do có sự xáo trộn về tổ chức, bộ máy khi phải thực hiện sắp xếp, tinh giản, luân chuyển, điều động cán bộ, công chức cho phù hợp với tình hình mới, đặc biệt là ở cấp xã. Một số nghị quyết của HĐND Thành phố cụ thể hóa Luật Thủ đô ban hành trước đó quy định theo mô hình cũ (phân định thẩm quyền cho cấp huyện), chưa kịp sửa đổi bổ sung gây khó khăn, vướng mắc khi áp dụng tại cấp phường, xã mới.

3.2. Khó khăn vướng mắc từ quy định của Luật

- Luật Thủ đô năm 2024 ban hành nhiều quy định đặc thù, vượt trội, có những vấn đề mới, khó, chưa từng được quy định trong hệ thống pháp luật (như cải tạo, chỉnh trang đô thị; phát triển đường sắt đô thị theo mô hình TOD; không

gian ngầm; khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, phát triển văn hoá,...). Chính vì vậy, trong việc nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết, văn bản được giao theo thẩm quyền gặp nhiều khó khăn do đây là vấn đề mới, phức tạp, cần nghiên cứu kỹ lưỡng kinh nghiệm nước ngoài và thực tiễn của Việt Nam, quan điểm trong xây dựng văn bản còn khác nhau.

- Sau khi Luật Thủ đô năm 2024 được ban hành, nhiều văn bản luật khác trong quá trình sửa đổi, bổ sung, thay thế đã nghiên cứu, kế thừa quy định của Luật Thủ đô để quy định áp dụng chung, thậm chí có những quy định còn thuận lợi, mạnh mẽ hơn so với Luật Thủ đô về cùng một vấn đề, dẫn đến nhiều quy định trước đây là đặc thù theo Luật Thủ đô nhưng nay đã trở thành cơ chế chung của cả nước, có những thuận lợi hơn (như Luật Đầu tư công, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đường sắt, Nghị quyết số 188/2025/QH15, số 193/2025/QH15, Luật Khoa học công nghệ, Luật Đầu tư, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng tài sản công,...); điều này ảnh hưởng đến quá trình xây dựng các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô của Thành phố, việc rà soát, để xác định lựa chọn áp dụng văn bản.

- Một số quy định của Luật Thủ đô trong quá trình triển khai còn gặp phải một số khó khăn vướng mắc cần được nghiên cứu sửa đổi và hoàn thiện.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Một số giải pháp

a) Về phía Chính phủ

- Chủ động rà soát, cập nhật kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, VBQPPL mới được ban hành để nghiên cứu, xem xét, đánh giá, kế thừa và phát triển thành quy định thuận lợi cho Thủ đô; rà soát, phát hiện những quy định còn mang tính nguyên tắc, khó thực hiện, gây lúng túng trong quá trình triển khai Luật Thủ đô để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, đánh giá, điều chỉnh cho phù hợp.

- Phát huy trách nhiệm quyền tự chủ, tính năng động, sáng tạo của Thủ đô, đẩy mạnh việc phân quyền, trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho chính quyền Thủ đô và đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền theo nguyên tắc vấn đề nào Thành phố quản lý, giải quyết có hiệu quả hơn thì giao nhiệm vụ, thẩm quyền và ngân sách cho Thành phố thực hiện. Đồng thời, trách nhiệm của các bộ, ngành cần xác định rõ ràng, tích cực, không đùn đẩy trách nhiệm, tạo điều kiện Thủ đô phát huy

tính chủ động, sáng tạo để giải quyết kịp thời các vấn đề đặt ra thuộc thẩm quyền giải quyết của HĐND, UBND Thành phố. Phân cấp quản lý đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, nâng cao vai trò kiến tạo và triệt để việc thực hiện chương trình cải cách hành chính ở các cấp chính quyền nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý nhà nước ở địa phương; tạo thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

b) Về phía Hà Nội

- Tiếp tục quán triệt, thay đổi nhận thức đối với người đứng đầu trong cơ quan, tổ chức, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi thế của Luật Thủ đô, các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô đối với việc xây dựng và phát triển Thủ đô, xử lý các vấn đề bất cập, tồn tại trong phát triển Thủ đô hiện nay.

- Rà soát, bố trí, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác pháp chế tại các Sở, ngành và công tác tư pháp tại cấp phường, xã nhằm khắc phục tình trạng kiêm nhiệm; nâng cao năng lực của cán bộ công chức tham mưu xây dựng chính sách pháp luật nói chung và Luật Thủ đô nói riêng. Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về các quy định mới của Luật Thủ đô, kỹ năng quản lý đô thị hiện đại cho đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là cán bộ cấp cơ sở.

- Có cơ chế ưu tiên bố trí kinh phí, dành một mục chi riêng trong ngân sách hàng năm cho các nhiệm vụ trọng tâm triển khai Luật Thủ đô tại các ngành các cấp; tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, có phương án đẩy mạnh đầu tư, nâng cấp, đồng bộ hóa hạ tầng công nghệ thông tin, các cơ sở dữ liệu dùng chung để phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước nói chung và đảm bảo hiệu quả thi hành Luật Thủ đô nói riêng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân về các quy định của Luật Thủ đô. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa và tăng cường hiệu quả các hình thức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật theo hướng sáng tạo, dễ tiếp cận, phù hợp với từng đối tượng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, gắn việc thi hành Luật Thủ đô với trách nhiệm của người đứng đầu; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, thiếu trách nhiệm, gây ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả của Luật.

- Thực hiện có hiệu quả chủ trương xây dựng chính quyền số, chính phủ điện tử... là những yêu cầu quan trọng, có tính tiên quyết trong quá trình xây dựng chính quyền tinh gọn, hợp lý, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các thành viên bảo đảm quyền dân chủ của Nhân dân trong thực hiện chức năng tập hợp, vận động quần chúng tham gia xây dựng và giám sát tổ chức, hoạt động của các cơ quan.

2. Đề xuất, kiến nghị

Qua rà soát đánh giá, Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 với 7 Chương, 54 Điều đến nay đã có 5 Điều bị bãi bỏ toàn bộ, 10 Điều bị bãi bỏ một phần, sửa đổi, bổ sung về nội dung. Các Điều đang có hiệu lực thì có nhiều nội dung không còn là cơ chế đặc thù, vượt trội, do các luật, nghị quyết ban hành sau đã kế thừa đưa vào thành các quy định áp dụng chung, thậm chí một số nội dung có quy định thuận lợi hơn so với Luật Thủ đô; một số quy định đặc thù hiện nay cho các địa phương, quy định đặc thù cho một số dự án lớn, quan trọng đã có những cơ chế, chính sách rất thuận lợi, vượt trội để triển khai thực hiện.

Đồng thời, một số điều khoản không còn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc sáp nhập, thay đổi địa giới hành chính các tỉnh (như quy định về vùng Thủ đô). Quy định của Luật Thủ đô hiện hành cần kịp thời thể chế hóa những chủ trương, chính sách lớn của Đảng theo tinh thần dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, 07 nghị quyết trụ cột của Bộ Chính trị trong thời gian qua, Nghị quyết đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII, giải quyết triệt để 05 “điểm nghẽn” của Thủ đô, hướng tới việc hoàn thiện thể chế đặc biệt, vượt trội, ổn định, có tầm nhìn dài hạn, phù hợp với vị trí, vai trò, tính chất riêng có của Thủ đô; đưa thể chế, pháp luật về Thủ đô trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển, tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con số”.

Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá cho thấy phần lớn nội dung trong Luật Thủ đô 2024 cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung và cập nhật thêm nhiều cơ chế, chính sách mới để đáp ứng yêu cầu về đổi mới thể chế cho phát triển Thủ đô. Dự án Luật Thủ đô (sửa đổi) cần tập trung cụ thể hóa các chính sách lớn như sau:

a) Về vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Thủ đô:

- Khẳng định địa vị pháp lý đặc thù của Thủ đô: là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia của Thủ đô; nơi đặt trụ sở của các cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế; là trung tâm lớn về kinh tế; dẫn đầu cả nước, vươn tầm khu vực và quốc tế về văn hoá, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, giáo dục, y tế và giao dịch quốc tế.

- Khẳng định giá trị pháp lý của Luật Thủ đô là luật cơ bản, có tính chất đặc thù được ưu tiên áp dụng tại Thủ đô. Thành phố được lựa chọn áp dụng quy định của pháp luật thuận lợi cho phát triển Thủ đô ở các văn bản ban hành sau Luật Thủ đô có quy định khác về cùng một vấn đề.

b) Về thẩm quyền:

Quy định phân quyền mạnh mẽ, toàn diện cho Thủ đô được chủ động, tự quyết, tự chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực:

- Chủ động quyết định về tổ chức, bộ máy, số lượng người làm việc, thu nhập; chính sách phát triển, thu hút, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Giao quyền xây dựng, ban hành quy định chi tiết để thi hành các luật, nghị quyết của Quốc hội khác với quy định của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; được thí điểm về thể chế khác luật, nghị quyết của Quốc hội hoặc chưa được pháp luật quy định.

- Được chủ động trong cơ cấu thu, chi ngân sách; quyết định các khoản tín dụng, lập các quỹ tài chính để phục vụ đầu tư phát triển. Giao thẩm quyền toàn diện Thành phố trong phê duyệt dự án đầu tư, phương thức lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu, cơ chế thông thoáng, linh hoạt về giải ngân đầu tư; quyết định các hình thức xã hội hóa, hợp tác công - tư, cơ chế mới trong khai thác tài sản công, công trình, hạ tầng công.

- Giao Thành phố chủ động ban hành cơ chế quản lý, sử dụng, khai thác tài nguyên rừng, tài nguyên nước, tài nguyên khác; biện pháp tái điều chỉnh đất đai; biện pháp bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giao đất, cho thuê đất.

c) Về quản trị, xây dựng, phát triển và bảo vệ Thủ đô:

- Đổi mới phương thức quản trị Thủ đô hiện đại dựa trên công nghệ số, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo; quy định rõ cơ chế tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm trong quản lý đầu tư - kinh doanh và một số lĩnh vực phù hợp.

- Giao Thành phố được chủ động ban hành cơ chế, chính sách, mô hình phát triển mới trong các lĩnh vực: khoa học và công nghệ, văn hóa, giáo dục đào tạo, y tế, an sinh xã hội; giao thẩm quyền cho Thành phố trong việc quản lý, cấp phép; chủ động quyết định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc tế; ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn riêng áp dụng trên địa bàn; được ban hành định mức, chế độ chi ngân sách, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá, giá dịch vụ áp dụng cho Thủ đô khác quy định, hoặc chưa có trong quy định của Trung ương.

- Giao Thành phố quyền chủ động trong việc ban hành cơ chế, chính sách, biện pháp lập, quản lý, thực hiện quy hoạch; Quy hoạch tổng thể Thủ đô có tính chất dẫn dắt, chi phối quy hoạch các tỉnh trong vùng, nội dung được cập nhật, điều chỉnh quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng. Chủ động trong xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển đô thị xanh, thông minh, phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng (TOD) và cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị.

- Giao Thành phố chủ động ban hành thể chế, tổ chức triển khai về kinh tế ban đêm, kinh tế bạc, kinh tế tầm thấp và các loại hình kinh tế mới khác.

- Thành phố được quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp đặc thù về bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, áp dụng biện pháp hành chính cấp bách phù hợp với vị trí, vai trò của Thủ đô.

d) Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

- Quy định khung chính sách tổng thể nhằm định hướng xây dựng Thủ đô trở thành trung tâm hàng đầu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tăng cường phân cấp, trao quyền cho chính quyền Thành phố trong tổ chức bộ máy, quản lý nhiệm vụ, chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp gắn với địa danh Thủ đô.

- Thiết lập cơ chế đầu tư, tài chính và ưu đãi đặc thù theo hướng quản lý theo kết quả, cho phép áp dụng cơ chế quỹ, khoán chi, chuyển giao không bồi hoàn kết quả nghiên cứu; hình thành các quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và đầu tư mạo hiểm nhằm thúc đẩy nghiên cứu, khởi nghiệp sáng tạo và thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

- Quy định cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ, mô hình, sản phẩm, dịch vụ mới, bảo đảm hài hòa giữa đổi mới sáng tạo và quản lý rủi ro; làm rõ thẩm quyền của chính quyền Thành phố trong tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá và kiến nghị hoàn thiện pháp luật.

- Quy định chính sách phát triển các khu công nghệ cao, xác định Khu công nghệ cao Hòa Lạc là hạt nhân nghiên cứu, đổi mới sáng tạo; cho phép áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư, đất đai và quản lý đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và sức lan tỏa.

d) Về tài chính, ngân sách và huy động nguồn lực phát triển Thủ đô:

- Thiết lập cơ chế tài chính – ngân sách đặc thù nhằm tăng cường tính tự chủ, chủ động của Thủ đô trong huy động và sử dụng nguồn lực; cho phép Thành phố được hưởng, giữ lại một số khoản thu và chủ động vay vốn theo quy định để bảo đảm nguồn lực ổn định cho đầu tư phát triển.

- Quy định nguyên tắc sử dụng nguồn lực tài chính, ngân sách theo hướng mở rộng quyền quyết định của Thành phố trong cơ cấu chi và phân bổ nguồn lực; cho phép sử dụng linh hoạt vốn đầu tư công, thực hiện đầu tư liên kết vùng và ban hành định mức chi phù hợp với yêu cầu phát triển đặc thù.

- Quy định cơ chế quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác, đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác công – tư, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thiết lập chính sách đặc thù về quản lý, sử dụng tài nguyên, nhất là đất đai, phù hợp với yêu cầu phát triển đô thị đặc biệt; tăng tính chủ động của Thành phố trong phát triển quỹ đất, chỉnh trang, tái thiết đô thị gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

e) Vùng Thủ đô:

- Quy định cơ chế liên kết, phát triển Vùng Thủ đô nhằm khẳng định vai trò trung tâm, hạt nhân và cực tăng trưởng của Hà Nội; tăng cường điều phối phát triển vùng, ưu tiên đầu tư hạ tầng liên kết, bảo vệ môi trường và phát triển các chuỗi giá trị liên vùng.

- Thiết lập cơ chế điều phối và bảo đảm nguồn lực cho phát triển vùng thông qua Hội đồng Điều phối phát triển Vùng Thủ đô; ưu tiên bố trí ngân sách, huy động các nguồn vốn hợp pháp, cho phép hỗ trợ, đầu tư chéo giữa các địa phương và thành lập Quỹ Phát triển Vùng Thủ đô; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan trung ương và địa phương trong tổ chức thực hiện.

2.1. Kiến nghị với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

a) Tăng cường hoạt động giám sát theo chuyên đề việc thi hành pháp luật về Thủ đô, đặc biệt trong các lĩnh vực: quy hoạch, kiến trúc; nhà ở; xây dựng; giao thông; đất đai; môi trường.

b) Chỉ đạo việc thể chế hóa kịp thời, đúng đắn và đầy đủ các chủ trương, yêu cầu về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội.

c) Giao Chính phủ nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô cho phù hợp với điều kiện thực tiễn hiện nay; báo cáo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua.

2.2. Kiến nghị với Chính phủ

a) Chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương rà soát, đánh giá quy định của các luật, nghị quyết có liên quan đến phát triển Thủ đô Hà Nội phục vụ cho việc xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi).

b) Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp UBND Thành phố Hà Nội, các bộ, ngành, địa phương có liên quan xây dựng dự án Luật Thủ đô (sửa đổi), báo cáo Chính phủ đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI (tháng 4/2026).

Trên đây là Báo cáo đánh giá thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15, Bộ Tư pháp xin kính trình Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Thành ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: QHĐP, TH;
- Lưu: VT, CTXDVBQPPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phan Chí Hiếu